



BỘ LUẬT LAO ĐỘNG

**CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

(ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2002)



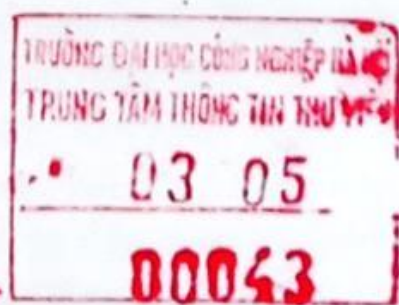
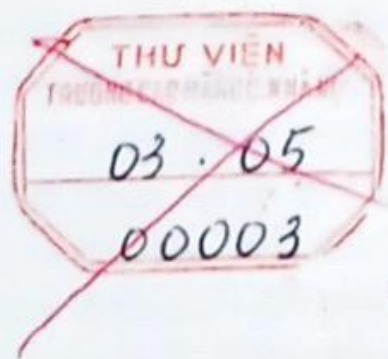
NHA XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

MỤC LỤC

BỘ LUẬT LAO ĐỘNG

CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2002)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2003

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
- Lời Nhà xuất bản	7
- Bộ luật lao động của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (năm 1994)	9
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động (năm 2002)	103
- Bộ luật lao động của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002)	136

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Lao động là hoạt động quan trọng nhất của con người, lao động tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần của xã hội; lao động là nhân tố quyết định sự phát triển của xã hội loài người. Với ý nghĩa quan trọng đó, các quan hệ về lao động luôn là lĩnh vực được Đảng và Nhà nước ta quan tâm điều chỉnh bằng những văn bản quy phạm pháp luật.

Trải qua quá trình phát triển từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước ta đã dần dần xây dựng một hệ thống pháp luật về lao động ngày càng hoàn chỉnh, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của từng giai đoạn lịch sử.

Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, để đáp ứng yêu cầu, điều kiện, hoàn cảnh mới, năm 1994, Quốc hội khoá IX đã thông qua Bộ luật lao động của Nhà nước ta. Bộ luật lao động năm 1994 ra đời đã đánh dấu một mốc quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, nó đã kế thừa và phát triển pháp luật lao động của nước ta từ năm 1945 đến thời kỳ đầu của công cuộc đổi mới; thể chế hoá đường lối đổi mới của Đảng, cụ thể hoá các nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp năm 1992 về các quan hệ lao động. Trải qua hơn tám năm áp dụng Bộ luật lao động, chúng ta đã thu được những kết quả quan trọng trong việc điều chỉnh có hiệu quả các quan hệ lao động trong quá trình đổi mới đất nước, thúc đẩy sản xuất phát triển, bảo vệ được quyền và nghĩa vụ hợp

pháp của các bên trong quan hệ lao động, góp phần tăng trưởng kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, với những yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và với những nội dung vừa được sửa đổi của Hiến pháp năm 1992, nhiều quy định của Bộ luật lao động ban hành năm 1994 không còn phù hợp với thực tiễn. Vì vậy, ngày 02-4-2002, tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khoá X đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động, có hiệu lực vào ngày 01-01-2003. Sự kiện này ghi nhận một bước phát triển mới trong quá trình hoàn thiện pháp luật về lao động của nước ta trong giai đoạn hiện nay, điều chỉnh có hiệu quả các quan hệ lao động, thúc đẩy sự phát triển bền vững của kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*.

Đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và thực thi các quy định mới về pháp luật lao động, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản cuốn sách ***Bộ luật lao động của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002)***. Trong nội dung sách, để tạo điều kiện cho bạn đọc có được thông tin về quá trình phát triển của Bộ luật lao động từ khi được ban hành cho đến khi được sửa đổi bổ sung một cách có hệ thống, chúng tôi in các văn bản sau: Bộ luật lao động năm 1994, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động năm 2002, và toàn văn Bộ luật lao động sau khi đã sửa đổi, bổ sung.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 7 năm 2003

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

1. BỘ LUẬT LAO ĐỘNG
CỦA NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(NĂM 1994)

LỜI NÓI ĐẦU

Lao động là hoạt động quan trọng nhất của con người, tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần của xã hội. Lao động có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao là nhân tố quyết định sự phát triển của đất nước.

Pháp luật lao động quy định quyền và nghĩa vụ của người lao động và của người sử dụng lao động, các tiêu chuẩn lao động, các nguyên tắc sử dụng và quản lý lao động, góp phần thúc đẩy sản xuất, vì vậy có vị trí quan trọng trong đời sống xã hội và trong hệ thống pháp luật của quốc gia.

Kế thừa và phát triển pháp luật lao động của nước ta từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, Bộ luật lao động thể chế hoá đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam và cụ thể hoá các quy định của Hiến pháp nước

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 về lao động, về sử dụng và quản lý lao động.

Bộ luật lao động bảo vệ quyền làm việc, lợi ích và các quyền khác của người lao động, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động, tạo điều kiện cho môi quan hệ lao động được hài hoà và ổn định, góp phần phát huy trí sáng tạo và tài năng của người lao động trí óc và lao động chân tay, của người quản lý lao động, nhằm đạt năng suất, chất lượng và tiến bộ xã hội trong lao động, sản xuất, dịch vụ, hiệu quả trong sử dụng và quản lý lao động, góp phần công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Bộ luật Lao động điều chỉnh quan hệ lao động giữa người lao động làm công ăn lương với người sử dụng lao động và các quan hệ xã hội liên quan trực tiếp với quan hệ lao động.

Điều 2

Bộ luật Lao động được áp dụng đối với mọi người lao động, mọi tổ chức, cá nhân sử dụng lao động theo hợp đồng lao động, thuộc các thành phần kinh tế, các hình thức sở hữu.